

Bản án số: **19** /2017/HSPT

Ngày 09/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Văn Chương

- *Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thanh Hương

Bà Hoàng Thị Minh Khánh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Tuyền Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa:* Bà Triệu Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyền Quang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSPT ngày 10 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu B do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyền Quang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Văn C; sinh ngày 19/3/1986;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyền Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1956;

Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1987, Con: có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Hữu B, sinh ngày 18/6/1979;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyền Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Con ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1940 và bà Trần Thị V, sinh năm 1941;

Vợ: Hoàng Thị K, sinh năm 1982; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 08 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 22/12/2016 tại nhà Đỗ Thanh T ở Xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Tuyên Quang bắt quả tang Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu B, Phạm Quang C, Trần Văn N, Trần Văn C, Nguyễn Văn B, Đỗ Văn Đ, Đoàn Văn T, Trần Văn B, Trần Văn K đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa đoán chẵn lẻ được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị (một mặt màu trắng, một mặt màu vàng hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá có kích thước 1x1cm) và số tiền 4.450.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Hữu B 2.250.000 đồng, Nguyễn Văn C 100.000 đồng, Phạm Quang C 2.060.000 đồng, Trần Văn N 8.500.000 đồng, Trần Văn C 2.700.000 đồng, Nguyễn Văn B 1.500.000 đồng, Đỗ Văn Đ 1.000.000 đồng, Đoàn Văn T 1.430.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định được như sau: Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2016, sau khi ăn cơm tại nhà anh Đoàn Văn H ở Xóm C, xã N thì Nguyễn Văn C, Trần Văn C, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Văn B rủ nhau sang nhà Đỗ Thanh T cùng xóm để đánh bạc (không xác định được người khởi xướng), hình thức xóc đĩa. Khi đến nhà Đỗ Thanh T, không thấy có ai ở nhà, Nguyễn Văn C chuẩn bị bát, đĩa và cắt quân bài, sau đó mọi người đi lên gác xếp tầng hai nhà Đỗ Thanh T để đánh bạc, Nguyễn Văn C là người xóc cái. Cách thức chơi, người cầm cái cho 04 quân vị lên đĩa, úp bát vào xóc, khi mở bát ra nếu là 04 quân vàng hay 04 quân trắng hoặc 02 quân vàng, 02 quân trắng thì người chơi đặt cược ở cửa chẵn sẽ thắng; nếu 01 quân vàng, 03 quân trắng hoặc ngược lại thì người chơi đặt cửa lẻ sẽ thắng, tỉ lệ thua là 1:1. Khi đánh bạc, các đối tượng thống nhất đặt cửa thấp nhất từ 10.000 đồng trở lên, cao nhất tùy người chơi. Các đối tượng đánh bạc được 10 phút thì Đỗ Thanh T chủ nhà về, thấy Đỗ Thanh T chủ nhà về, thấy mọi người đánh bạc Đỗ Thanh T không nói gì mà nằm ngủ gần nơi đánh bạc. Sau đó, có thêm Đỗ Văn Đ, Đoàn Văn Th, Trần Văn K, Trần Văn N, Trần Văn B, Phạm Quang C đến cùng tham gia đánh bạc, tất cả đánh đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, lập biên bản.

Vai trò và số tiền của từng người đánh bạc, xác định được như sau:

1. Nguyễn Văn C là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và là người xóc cái. C sử dụng số tiền 3.100.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua 3.000.000 đồng, đang đánh thì bị phát hiện, tổ công tác thu giữ trên người C 100.000 đồng.

2. Nguyễn Hữu B sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua 3.750.000 đồng, khi bị phát hiện tổ công tác thu giữ trên người B 2.060.000 đồng.

3. Phạm Quang C sử dụng 2.010.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng 50.000 đồng, khi bị phát hiện tổ công tác thu giữ trên người C 2.060.000 đồng.

4. Trần Văn N có 6.800.000 đồng, lấy ra 1.800.000 đồng để đánh bạc (số tiền còn lại 5.000.000 đồng không sử dụng đánh bạc), đánh nhiều ván thắng 1.700.000 đồng, khi bị phát hiện tổ công tác thu giữ trên người N 8.500.000 đồng.

5. Trần Văn C sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng 1.000.000 đồng, khi bị phát hiện tổ công tác thu giữ trên người C 2.700.000 đồng.

6. Nguyễn Văn B sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván không thắng, không thua, khi bị phát hiện tổ công tác thu giữ trên người B 1.500.000 đồng.

7. Đỗ Văn Đ sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván không thắng, không thua, khi bị phát hiện tổ công tác thu giữ trên người Đ 1.000.000 đồng.

8. Đoàn Văn T sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng 730.000 đồng, khi bị phát hiện tổ công tác thu giữ trên người T 1.430.000 đồng.

9. Trần Văn B sử dụng 350.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng bạc nhưng không rõ số tiền cụ thể khi bị phát hiện Bằng đã vứt toàn bộ xuống chiếu bạc.

10. Trần Văn K sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua hết tiền, đang ngồi xem thì bị tổ công tác phát hiện.

Tổng số tiền cơ quan điều tra thu giữ tại nơi đánh bạc và thu của các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 18.990.000 đồng (mười tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng). Trong đó, thu của các bị cáo khai để đánh bạc là 18.360.000 đồng, thu trên chiếu bạc không người nhận là 630.000 đồng. Ngoài ra, còn thu của Trần Văn N 5.000.000 đồng nhưng N không sử dụng để đánh bạc.

Tại bản án số 10/2017/HSST ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2, khoản 3 Điều 30; Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999; áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới “con của người có công với cách mạng” quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo B, xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Hữu B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Phạt tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Bị cáo Nguyễn Văn C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Phạt tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt 08 bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/4/2017, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu B kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn C rút kháng cáo, bị cáo Nguyễn Hữu B thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của các bị cáo là đúng pháp luật, trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tổ tụng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu B về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn C rút kháng cáo hoàn toàn tự nguyện, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Cảnh. Bị cáo Nguyễn Hữu B không xuất trình tình tiết mới, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu B tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 14 giờ ngày 22/12/2016, tại nhà Đỗ Thanh T ở Xóm C, xã N, huyện Y, Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu B, Phạm Quang C, Trần Văn N, Trần Văn C, Nguyễn Văn B, Đỗ Văn Đ, Đoàn Văn T, Trần Văn B, Trần Văn K đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, đoán chẵn lẻ, được thua bằng tiền. Tổng tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 18.990.000 đồng (mười tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Hữu B tham gia đánh bạc tích cực ngay từ đầu đến khi bị bắt, bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc lớn nhất trong vụ án là 6.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu B 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tình tiết mới làm căn cứ kháng cáo của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn C rút kháng cáo hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo, bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực đối với bị cáo kể từ ngày rút kháng cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 238; điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn C, bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang có hiệu lực đối với bị cáo kể từ ngày 09/6/2017.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu B, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Bị cáo Nguyễn Hữu B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Tòa án nhân dân huyện Y;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Văn Chương